

Số: 110 /2009/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Viện Chiến lược phát triển trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐỀN

Số: 6458

Ngày 17 tháng 8 năm 2009

Kính chuyển:

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Viện Chiến lược phát triển là tổ chức sự nghiệp khoa học cấp quốc gia trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thực hiện chức năng nghiên cứu và đề xuất về chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ; tổ chức cung ứng dịch vụ công trong các lĩnh vực nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên ngành và thực hiện hoạt động tư vấn về chiến lược, quy hoạch phát triển theo quy định của pháp luật.

2. Viện Chiến lược phát triển có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng và trụ sở chính tại thành phố Hà Nội; kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Viện Chiến lược phát triển thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Dự thảo các đề án, dự án về chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ trong từng thời kỳ, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét quyết định.

2. Nghiên cứu lý luận và phương pháp luận về xây dựng chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội.

3. Phân tích, tổng hợp và dự báo các biến động kinh tế, xã hội, khoa học, công nghệ, môi trường và các yếu tố quốc tế tác động đến chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội.

4. Phản biện các đề án về chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ngành, lĩnh vực theo phân công của cấp có thẩm quyền.

5. Tổ chức cung ứng dịch vụ công:

a) Triển khai các chương trình nghiên cứu khoa học về chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và những nghiên cứu khoa học khác theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ nghiên cứu chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

c) Thực hiện hoạt động tư vấn về chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

d) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên ngành chiến lược và quy hoạch phát triển; đào tạo tiến sĩ theo quy định của pháp luật;

đ) Biên soạn và xuất bản các ấn phẩm, công trình nghiên cứu khoa học, tài liệu nghiên cứu về chiến lược, quy hoạch theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện hợp tác quốc tế trong nghiên cứu chiến lược, quy hoạch phát triển theo phân công của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

7. Quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

8. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Ban Tổng hợp;
2. Ban Các vấn đề quốc tế;
3. Ban Phát triển các ngành sản xuất;
4. Ban Phát triển các ngành dịch vụ;
5. Ban Phát triển nhân lực và xã hội;
6. Ban Phát triển vùng;
7. Ban Phát triển hạ tầng;
8. Ban Thông tin và Hợp tác quốc tế;
9. Văn phòng;
10. Trung tâm Tư vấn phát triển và đào tạo;
11. Trung tâm Nghiên cứu kinh tế miền Nam.

Điều 4. Lãnh đạo

1. Viện Chiến lược phát triển có Viện trưởng và không quá 03 Phó Viện trưởng.
2. Viện trưởng và các Phó Viện trưởng do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo quy định của pháp luật.
3. Viện trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
4. Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Viện. Phó Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2009.

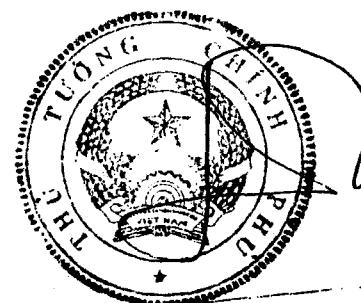
Basis theo Quyết định số 232/2003/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Chiến lược phát triển.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Viện trưởng Viện Chiến lược phát triển chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Viện Chiến lược phát triển,
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT,
- các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (5b). **195**

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tân Dũng